

Số: 2506/QĐ-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày 20 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt danh sách hỗ trợ hộ kinh doanh gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo quy định tại Chương IX Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Kế hoạch số 466/KH-UBND ngày 23/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 30/7/2021 của UBND thành phố Bắc Kạn về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Bắc Kạn;

Căn cứ Thông báo số 199/TB-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Long Hải tại cuộc họp giao ban lãnh đạo UBND tỉnh ngày 10/5/2021 về phòng chống dịch Covid-19 và Công điện số 05/CD-UBND ngày 24/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn, về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19;

Căn cứ Công điện số 05/CD-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc tăng cường các biện pháp cấp bách, phòng chống dịch Covid-19;

Căn cứ hồ sơ, danh sách của 04 hộ kinh doanh đã được thẩm định của Hội đồng thẩm định thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Bắc Kạn ngày 14/10/2021;

Xét đề nghị của Trường phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố
tại tờ trình số: 253/TTr-LĐTBXH ngày 18/10/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách hỗ trợ cho 04 hộ kinh doanh gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo quy định tại Chương IX Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau.

04 hộ x 3.000.000đ/hộ kinh doanh = 12.000.000đ. (Bằng chữ: Mười hai triệu đồng)

Có danh sách chi tiết kèm theo

Điều 2.

- Phòng Tài chính- kế hoạch:

+ Tham mưu UBND thành phố báo cáo Sở Tài chính đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách theo quy định.

+ Tiếp nhận nguồn kinh phí được cấp, trình UBND thành phố quyết định cấp kinh phí hỗ trợ cho phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, hướng dẫn quyết toán kinh phí hỗ trợ theo đúng quy định.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Lập danh sách chuyển kinh phí hỗ trợ cho 04 hộ kinh doanh bằng tiền mặt hoặc qua tài khoản ngân hàng của các hộ kinh doanh.

- Kinh phí hỗ trợ được chi từ nguồn kinh phí do UBND tỉnh Bắc Kạn cấp theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND thành phố, Trưởng phòng Tài chính - kế hoạch, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài Chính;
- Sở Lao động - TB&XH (thay b/cáo);
- TT Thành ủy - HĐND thành phố;
- Như Điều 3 (t/hiện);
- CT các PCT UBND thành phố;
- TV Hội đồng thẩm định thành phố;
- Đảng ủy các xã, phường;
- UBND các xã, phường;

Gửi bản giấy:

- Phòng Lao động-TB&XH;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Lưu: VT. LĐTBXH (Khiếu, Ngà)

CHỦ TỊCH



Dương Hữu Bường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN**

DANH SÁCH HỘ KINH DOANH THUỘC DIỆN HỖ TRỢ THEO NQ SỐ 68/NQ-CP VÀ CHƯƠNG IX QĐ SỐ 23/2021/QĐ-TTg

(Kèm theo Quyết định số 2806/TQĐ- UBND ngày 20 /10/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Mã số thuế	Họ và tên	Địa chỉ kinh doanh (Số nhà, tổ ...)	Ngành nghề kinh doanh	Mức thuế khoán 1 tháng	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Mức hỗ trợ đồng/tháng	Thông tin về tài khoản tại Ngân hàng (nếu có)		Thời gian tạm ngừng kinh doanh (theo xác nhận của UBND xã, phường)			Ghi chú
								Số TK	Ngân hàng	Từ tháng	Đến tháng	Số ngày	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(9)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	4700277653	Vi Văn Sắc	Thôn Nà Nàng, xã Nông Thượng	DV Karaoke	1,555,000	13A8.005666	3,000,000	8600205145201	AGRIBANK	24/7/2021	30/8/2021	38	
2	8127016774	Trần Mạnh Lân	Thôn Nà Nàng, xã Nông Thượng	DV Karaoke	1,555,000	13A8004366	3,000,000	107868504703	VIETTINBANK	24/7/2021	26/8/2021	34	
3	8415793311	Lâm Thu Hà	Tổ 8A, P. Phùng Chí Kiên	DV chăm sóc sắc đẹp ...	700,000	13A8.005508	3,000,000	39510000172156	BIDV	18/7/2021	13/8/2021	27	
4	4700268793	Nguyễn Văn Dân	SN 102, Tổ 5, P. Phùng Chí Kiên	Mua bán mỹ phẩm, dịch vụ làm tóc	675,000	13A8.004870	3,000,000	0989123999999	MB BANK	18/7/2021	13/8/2021	27	
Tổng cộng							12,000,000						

(Bằng chữ: Mười hai triệu đồng chẵn)